

Số: 150/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 17 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Kết luận số 547-KL/TU ngày 03/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2018; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2019 và thực hiện Kết luận số 37-KL/TW ngày 17/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND về dự toán thu, chi ngân sách tỉnh năm 2019; Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2019;

Theo đề nghị của sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 33/TTr-SKHĐT ngày 17/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 *(có nội dung chi tiết kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thống nhất quán triệt phương châm phát huy tối đa các mặt tích cực đã làm được trong năm 2018, nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh hơn, hiệu quả hơn, thiết thực hơn và toàn diện hơn các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết của Chính phủ; Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; các Nghị quyết của HĐND tỉnh và quyết định này trong năm 2019; trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ sau:

1.1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của quyết định và phụ lục kèm theo, trước ngày 20/02/2019, xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể triển khai thực hiện

Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của UBND tỉnh, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công đơn vị chủ trì, gửi sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tại phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh tháng 02 năm 2019.

1.2. Chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của UBND tỉnh; các chủ trương, định hướng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện trong lĩnh vực, địa bàn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tổ chức giao ban hằng tháng/quý kiểm điểm tình hình thực hiện, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

1.4. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết hằng quý, gửi sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ của quý.

1.5. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2020, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng gửi sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/11/2019 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp UBND tỉnh tháng 12 năm 2019.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh và báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thành ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐ, CV);
- Lưu: VT, TH (V.Hải) 150b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh

Sơn La, ngày 17 tháng 01 năm 2019

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI
VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh)

Năm 2018, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND; sự nỗ lực, quyết tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị, kinh tế của tỉnh chuyển biến tích cực, toàn diện; hoàn thành 26/27 chỉ tiêu kế hoạch, trong đó có 09 chỉ tiêu dự kiến vượt kế hoạch; Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,59%, Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 5.030 tỷ đồng, Tổng vốn đầu tư toàn xã hội dự kiến đạt 15.700 tỷ đồng, Giá trị hàng nông sản tham gia xuất khẩu ước đạt 112,6 triệu USD, Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hóa ước đạt 90,2%, có 26 xã đạt chuẩn nông thôn mới; các lĩnh vực xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực, các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện các chính sách xã hội được triển khai thực hiện tốt; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; quan hệ hợp tác quốc tế tiếp tục được củng cố, tăng cường, mở rộng và phát triển.

Năm 2019 là năm bứt phá để hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016-2020 và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm đồng bào Tây Bắc tại Sơn La. Bên cạnh những thuận lợi còn không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược, thương mại giữa các nước lớn ngày càng căng thẳng; thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại quốc tế diễn biến khó lường. Thách thức an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng gia tăng. Cách mạng lần thứ tư mang đến nhiều cơ hội và thách thức, tác động mạnh mẽ trên nhiều phương diện. Tiềm lực, sức cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động còn thấp, tính tự chủ của nền kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Áp lực ngày càng tăng từ việc thực hiện các cam kết quốc tế.

Kỳ họp thứ 7 của HĐND tỉnh đã thông qua mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019: “Thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý và bền vững; cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội; phát triển giáo dục - đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Chủ động ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu; phòng, chống và khắc phục thiên tai;

tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Củng cố quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, đặc biệt là mối quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện với 9 tỉnh bạn Lào” và 27 chỉ tiêu kinh tế - xã hội - môi trường chủ yếu.

Năm 2019, tỉnh Sơn La phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra; chủ động xây dựng kịch bản tăng trưởng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

Thực hiện có hiệu quả phương châm hành động của Chính phủ **“Kỷ cương, liêm chính, hành động, bất phá, sáng tạo, hiệu quả”** với 4 trọng tâm chỉ đạo, điều hành là:

- Nâng cao năng lực nội tại, khả năng chống chịu của nền kinh tế. Củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô; duy trì và khơi thông các động lực tăng trưởng; nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Quyết liệt thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; phát huy hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng bộ máy kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Tập trung hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi pháp luật. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ, tạo động lực và áp lực trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Chú trọng cải cách hành chính, xây dựng bộ máy nhà nước hiện đại gắn với tổ chức bộ máy biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới và tăng cường hiệu quả hoạt động tư pháp.

- Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình và ổn định để phát triển và nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế.

- Chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Tập trung lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, gắn với tổng hợp, xây dựng các kế hoạch về kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước theo phương châm của Chính phủ năm 2019, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương tập trung triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

I. BẢO ĐẢM CÁC CÂN ĐỐI LỚN PHỤC VỤ MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG

1. Ngân hàng Nhà nước- Chi nhánh tỉnh Sơn La chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn:

- Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và tập trung đầu tư cho sản xuất kinh doanh nông nghiệp nông thôn, cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa; mở rộng đối tượng tiếp cận vốn theo chương trình từ các doanh nghiệp phân phối lưu thông hàng hóa bình ổn sang các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ưu tiên, các doanh nghiệp tham gia mô hình liên kết vùng, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp sạch. Có giải pháp tín dụng chính thức phù hợp đáp ứng nhu cầu của người dân và thay thế tín dụng đen. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng trong các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro và việc huy động cho vay bằng ngoại tệ.

- Tiếp tục thực hiện các hình thức huy động vốn phù hợp, hiệu quả để tăng cường huy động vốn nhàn rỗi đáp ứng nhu cầu vốn cho vay khách hàng, đảm bảo dự trữ thanh khoản và các chỉ số an toàn trong hoạt động.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Cục thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường các biện pháp quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, nhất là các nguồn thu từ kinh doanh công thương nghiệp - dịch vụ, các khoản thu từ đất; chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; chủ động, tích cực thu hồi nợ đọng thuế; đôn đốc thu kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra, phân đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách Nhà nước. Xây dựng kế hoạch chi tiết thu ngân sách, phương án khai thác quỹ đất để tạo nguồn thu từ đất trên địa bàn năm 2019; kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đấu giá, tạo nguồn thu từ đất. Triển khai xây dựng kế hoạch tài chính – ngân sách 5 năm giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế, phí và lệ phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, tăng cường các biện pháp chống thất thu, gian lận thương mại, trốn thuế, nợ thuế; chủ động, tích cực thu số thuế nợ đọng, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi; xử lý và ngăn chặn các hành vi chuyển giá, trốn thuế. Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền sử dụng đất trong những năm đầu hoạt động.

- Tăng cường quản lý đối với phần vốn và tài sản của Nhà nước trong các doanh nghiệp nhà nước thông qua việc kiểm tra, giám sát và tham gia quyết định chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Chi ngân sách tập trung bố trí phục vụ tốt mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn với tái cơ cấu chi ngân sách theo hướng tăng dần tỷ trọng thu trên địa bàn, tỷ trọng chi đầu tư và giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên. Siết chặt kỷ luật tài chính ngân sách Nhà nước; tăng cường thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách Nhà nước. Triển khai hiệu quả Luật Quản lý và sử dụng tài sản công. Giám sát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng vốn vay. Tiết kiệm chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài... Cân đối nguồn lực để thực hiện đúng lộ trình cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết Trung ương.

- Kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán chặt chẽ và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý của từng cấp, từng đơn vị; công khai tài chính của các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ tài chính ở mỗi cấp.

- Thông báo kịp thời, hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán các khoản kinh phí được ngân sách Nhà nước hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp. Đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành, báo cáo đề xuất phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đơn vị không chấp hành nghiêm chế độ quyết toán.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Khơi thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư trong, ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ các dự án sau Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2017; phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đầu tư của Trung tâm Xúc tiến đầu tư. Chú trọng hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo hướng ứng dụng công nghệ cao, khai thác tiềm năng vùng hồ các thủy điện trên địa bàn tỉnh, đầu tư phát triển Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, phát triển các khu thương mại, đô thị trên địa bàn các huyện, thành phố có tiềm năng, lợi thế.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, tạo điều kiện hình thành các doanh nghiệp quy mô lớn, doanh nghiệp công nghệ, nhất là doanh nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông. Đánh giá đúng thực trạng và có giải pháp giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động. Phát triển mô hình hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Tham mưu phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển theo hướng bền vững, tạo sức lan tỏa và động lực thúc đẩy giữa các huyện, thành phố. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra tiến độ thực hiện các nguồn vốn đã phân cấp, các chương trình, dự án được giao vốn. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân thanh toán các nguồn vốn; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, công khai kết quả thực hiện. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, bảo đảm thực chất, công khai, minh bạch, phân đấu đưa tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng bằng hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu.

4. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục triển khai Chương trình cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Sơn La giai đoạn 2016 – 2020 đảm bảo tiến độ.

- Cung cấp thông tin về hàng rào thương mại kỹ thuật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua được hàng rào về tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng của nước nhập khẩu.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển bút phá thị trường trong nước; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tăng cường quảng bá, khuyến khích tiêu dùng sản phẩm nội địa. Lựa chọn một số mặt hàng tiềm năng để thiết kế và thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại riêng cho những mặt hàng này vào các thị trường.

- Chuyển đổi mô hình quản lý chợ, đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh; phát triển cửa hàng xăng dầu - nhất là các khu vực xa trung tâm, điều kiện kinh tế khó khăn.

- Quản lý, theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp kịp thời, đảm bảo dự báo nhu cầu thị trường, cung ứng các hàng hóa thiết yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt các dịp lễ, Tết.

5. Cục quản lý thị trường tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố: Tăng cường lực lượng chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, hàng nhập lậu, gian lận thương mại; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả hiện tượng đầu cơ nâng giá; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, thị trường và an toàn thực phẩm.

6. UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan:

- Chủ động thu hút đầu tư nhằm đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, khuyến khích đầu tư theo hướng phù hợp định hướng chuyển dịch cơ cấu và phát huy lợi thế của từng địa phương, đủ sức hấp dẫn nhà đầu tư.

- Khẩn trương phân bổ các nguồn vốn được giao năm 2019, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo danh mục dự án và mức vốn kế hoạch được giao. Chủ động rà soát, điều chỉnh các nguồn vốn đã được phân cấp quản lý; kịp thời báo cáo đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tiến độ các dự án chậm tiến độ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời xử lý.

- Tổng hợp báo cáo tình hình phân bổ, triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kết quả giải ngân thanh toán các nguồn vốn theo tháng, quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo Thông tư 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (số liệu chốt đến ngày 20 hàng tháng, thời hạn gửi báo cáo chậm nhất ngày 23 hàng tháng).

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để thu hồi đất triển khai các dự án phát triển kết cấu hạ tầng.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, giảm mạnh kinh phí tổ chức hội thảo, hội nghị, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát trong và ngoài nước, đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công, khoán chi hành chính, đấu thầu, đặt hàng trong cung ứng dịch vụ công.

- Chủ động công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ các nguồn thu thuế công thương nghiệp, ngoài quốc doanh và thu nợ thuế.

II. THỰC HIỆN QUYẾT LIỆT CÁC ĐỘT PHÁ CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC, CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ

1. Các sở, ban, ngành chủ động rà soát các cơ chế, chính sách của HĐND tỉnh đã ban hành, đặc biệt là chính sách phát triển nông nghiệp để đề xuất bãi bỏ, bổ sung phù hợp với quy định và thực tiễn triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Xây dựng đề cương nhiệm vụ và tổ chức lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với tổng hợp, xây dựng các kế hoạch về kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Nâng cao hiệu quả phân tích, rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung ban hành các cơ chế, chính sách đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

- Tiếp tục triển khai chủ trương, kế hoạch, lộ trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp chuyển thành công ty cổ phần, các doanh nghiệp có vốn nhà nước; thực hiện sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia góp vốn sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ công.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và xu thế thị trường để thúc đẩy phong trào khởi

ng nghiệp, thu hút các doanh nghiệp tư nhân, các hộ dân doanh mạnh dạn đầu tư vốn, công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung triển khai nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ đối với các vùng trọng điểm của tỉnh; triển khai Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua kết quả nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học cấp quốc gia và Chương trình ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông thôn, miền núi và vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020. Hỗ trợ, tạo sự liên kết với cộng đồng khởi nghiệp trong nước, khu vực, quốc tế, đưa khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp trở thành một đột phá cho đổi mới mô hình tăng trưởng.

- Phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN để được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả của các doanh nghiệp KH&CN.

- Chú trọng công tác sở hữu trí tuệ; phát triển thị trường khoa học công nghệ, coi doanh nghiệp là trung tâm đổi mới, sáng tạo. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng thương hiệu; triển khai Đề án phát triển và quảng bá thương hiệu sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh giai đoạn 2018-2021.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản; phát triển chuỗi từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu phù hợp với điều kiện từng địa phương, sản phẩm, ngành hàng; coi phát triển nông nghiệp hiệu quả cao là trọng tâm, ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản và phát triển thị trường là khâu đột phá. Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường cho sản phẩm từ khu vực nông thôn, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế.

- Tạo đột phá trong việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến nông sản. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu. Rà soát các vùng sản xuất, triển khai quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ. Tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương trồng cây ăn quả trên đất dốc tạo nguồn nguyên liệu ổn định cho các nhà máy chế biến và phục vụ xuất khẩu.

- Thực hiện tốt các chính sách về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tín dụng và bảo hiểm nông nghiệp, liên kết chuỗi giá trị, bảo đảm đầu ra cho nông sản, tăng thu nhập cho nông dân.

- Tăng cường quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; áp dụng các biện pháp thâm canh bền vững, thực hiện tốt các quy định về môi trường trong sử dụng phân bón, hóa chất và xử lý chất thải nông nghiệp.

- Từng bước chuyển chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại; khuyến khích áp dụng công nghệ cao, tổ chức sản xuất khép kín hoặc liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị từ sản xuất giống, thức ăn, đến chế biến để nâng cao năng suất, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện công tác trồng rừng tập trung theo hướng phát triển trồng cây lâm nghiệp đa chức năng, đem lại việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề rừng. Tiếp tục thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; khoanh nuôi và bảo vệ rừng hiện còn; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát khai thác chế biến lâm sản, phòng chống cháy rừng trong mùa khô hanh, vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng.

- Đẩy mạnh công tác quản lý và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là nguồn lợi thủy sản lòng hồ thủy điện Hoà Bình và thủy điện Sơn La. Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua “Toàn dân xây dựng nông thôn mới” nhằm động viên, phát huy sức mạnh đoàn kết của cộng đồng dân cư trong việc triển khai thực hiện. Tập trung triển khai chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” gắn với dịch vụ du lịch và bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống; triển khai xây dựng các xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, xây dựng vườn kiêu mẫu, bản nông thôn kiêu mẫu.

5. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Phát triển công nghiệp chế biến theo hướng chế biến sâu, phục vụ xuất khẩu, thu hút các doanh nghiệp đầu tư nhà máy chế biến, bảo quản các sản phẩm đủ điều kiện xuất khẩu. Thu hút các nhà đầu tư, cơ sở sản xuất công nghiệp tập trung vào Khu công nghiệp Mai Sơn, các Cụm công nghiệp, đặc biệt thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sử dụng nhiều lao động. Khuyến khích phát triển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp tại địa bàn nông thôn, vùng tái định cư thủy điện Sơn La.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư, vận hành các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư thủy điện, sớm hoàn thành đưa vào khai thác đảm bảo chất lượng công trình và cam kết về môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra các nhà máy đang vận hành, tập trung vào an toàn đập và hồ chứa; vận hành đảm bảo nước cho sinh hoạt và sản xuất vùng hạ du; phòng chống lũ lụt trong mùa mưa bão.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố: Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển loại hình dịch vụ du lịch gắn với các

yếu tố văn hóa, tâm linh, du lịch lòng hồ dự án thủy điện. Huy động, thu hút các nguồn lực tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật du lịch vào các khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng...

7. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường, kịp thời khắc phục bảo đảm chất lượng. Tiếp tục thực hiện kế hoạch giải tỏa hàng lang an toàn giao thông theo kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tham gia làm đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 77/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 của HĐND tỉnh.

- Tăng cường các biện pháp quản lý phương tiện vận tải, đặc biệt vận tải khách, nâng cao chất lượng công tác quản lý, dịch vụ tại các bến xe, kiểm soát tải trọng xe và các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

8. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các huyện, thành phố:

- Nghiên cứu đề xuất các cơ chế chính sách trong một số lĩnh vực: tạo nguồn vốn từ đất đô thị, từ các lực lượng trong dân tham gia trong quy hoạch, thực hiện quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị; khuyến khích đầu tư, kêu gọi tìm vốn, đầu tư xây dựng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn (cấp nước, thoát nước, xử lý rác thải, giao thông...) đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đô thị. Triển khai, thực hiện các nội dung về phát triển đô thị, nâng cấp đô thị theo chương trình, kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và cung cấp các thông tin về quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết, công khai để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư. Coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm quy hoạch.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng công trình, đặc biệt là trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, tránh thất thoát lãng phí trong đầu tư xây dựng.

9. UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan:

- Nghiên cứu, xây dựng, thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia chung sức xây dựng nông thôn mới, tham gia phong trào làm đường giao thông nông thôn theo phương châm “nhân dân tự làm, nhà nước hỗ trợ”.